

Đề thi Sinh 9 giữa kì 2 năm 2022 - Đề số 1

Câu 1: Động vật nào dưới đây sống trong môi trường sinh vật ?

- A. Giun đũa
- B. Giun đỏ
- C. Rươi
- D. Giun đất

Câu 2: Nhân tố nào dưới đây là nhân tố địa hình ?

- A. Tốc độ gió
- B. Độ ẩm không khí
- C. Ánh sáng
- D. Độ trũng

Câu 3: Giới hạn sinh thái về nhiệt độ của cá rô phi ở Việt Nam là

- A. 5 – 30°C.
- B. 25 – 45°C.
- C. 5 – 42°C.
- D. 15 – 22°C.

Câu 4: Cây hoa cúc sống trong môi trường nào dưới đây ?

- A. Sinh vật
- B. Trong đất
- C. Nước
- D. Đất – không khí

Câu 5: Những cây ưa sáng và mọc quần tụ thường có đặc điểm nào sau đây ?

- A. Thân cao, cành tập trung ở phần ngọn
- B. Thân thấp, phân cành mạnh
- C. Thân cao, cành tập trung ở gần gốc
- D. Thân thấp, không phân cành

Câu 6: Cây nào dưới đây ưa sống nơi râm mát ?

- A. Dọc mùng
- B. Tất cả các phương án còn lại
- C. Bán hạ
- D. Vạn niên thanh

Câu 7: Loài chim nào dưới đây có thời gian đi kiếm ăn trong ngày khác với những loài chim còn lại ?

- A. Cắt
- B. Cú mèo
- C. Diệc
- D. Vạc

Câu 8: Lá của cây ưa bóng thường có đặc điểm nào sau đây ?

- A. Lá nhỏ, xếp ngang, lớp sấp dày và có màu xanh thẫm
- B. Lá to, xếp xiên, lớp sấp mỏng và có màu xanh nhạt
- C. Lá nhỏ, xếp xiên, lớp sấp dày và có màu xanh nhạt
- D. Lá to, xếp ngang, lớp sấp mỏng và có màu xanh thẫm

Câu 9: Hiện tượng lớp bản dày ở thân cây gỗ vùng ôn đới cho thấy rõ nhất ảnh hưởng của nhân tố nào lên đời sống sinh vật ?

- A. Độ ẩm

- B. Nhiệt độ
- C. Ánh sáng
- D. Độ pH

Câu 10: Sinh vật nào dưới đây là sinh vật biến nhiệt ?

- A. Tất cả các phương án còn lại
- B. Trâu không
- C. Cá mập
- D. Rùa biển

Câu 11: Dựa vào ảnh hưởng của độ ẩm lên đời sống, thực vật được phân chia làm mấy nhóm chính ?

- A. 2
- B. 3
- C. 4
- D. 5

Câu 12: Những cây có thân mọng nước thường sống ở

- A. hoang mạc.
- B. thảo nguyên.
- C. ven bờ sông, suối.
- D. rừng mưa nhiệt đới.

Câu 13: Động vật nào dưới đây có lối sống bầy đàn ?

- A. Tất cả các phương án còn lại
- B. Chó sói
- C. Ngựa vằn

D. Voi

Câu 14: Mối quan hệ khác loài nào dưới đây tồn tại ở mọi loài động vật ?

A. Hợp tác

B. Hội sinh

C. Cạnh tranh

D. Kí sinh

Câu 15: Hiện tượng động vật nguyên sinh sống trong ruột mối phản ánh mối quan hệ

A. hợp tác.

B. kí sinh.

C. hội sinh.

D. cộng sinh.

Câu 16: Tập hợp nào dưới đây không phải là một quần thể ?

A. Tập hợp những con giun kim sống trong một cơ thể động vật

B. Tập hợp những cây xanh sống trên một cánh đồng

C. Tập hợp những cây sen trắng sống trong một đầm lầy

D. Tập hợp những cây cọ sống trên một ngọn đồi

Câu 17: Đâu không phải là một trong những đặc trưng cơ bản của quần thể ?

A. Độ đa dạng

B. Tỷ lệ giới tính

C. Thành phần nhóm tuổi

D. Mật độ

Câu 18: Ở quần thể nào dưới đây, mật độ có thể tính theo cả đơn vị thể tích và đơn vị diện tích ?

- A. Cá chép trong một ao nuôi
- B. Lúa nếp trong một thửa ruộng
- C. Chuột chũi trên một cánh đồng
- D. Thông lá đỏ trên một ngọn đồi

Câu 19: Các cá thể trong quần thể được xếp vào mấy nhóm tuổi chính ?

- A. 4
- B. 3
- C. 2
- D. 5

Câu 20: Các quần thể ngỗng có tỉ lệ đực/cái là

- A. 30/70.
- B. 40/60.
- C. 60/40.
- D. 50/50.

Câu 21: Tháp tuổi ở các nước phát triển thường có đặc điểm nào sau đây ?

- A. Đáy rộng, đỉnh không nhọn, cạnh tháp gần như thẳng đứng
- B. Đáy hẹp, đỉnh nhọn, cạnh tháp xiên nhiều
- C. Đáy rộng, đỉnh nhọn, cạnh tháp xiên nhiều
- D. Đáy hẹp, đỉnh không nhọn, cạnh tháp gần như thẳng đứng

Câu 22: Trong quần xã, độ nhiều thể hiện điều gì ?

- A. Mật độ cá thể của từng loài trong quần xã

- B. Tỷ lệ % số địa điểm bắt gặp một loài trong tổng số địa điểm quan sát
- C. Mức độ phong phú về số lượng loài trong quần xã
- D. Tất cả các phương án còn lại

Câu 23: Những dấu hiệu điển hình của một quần xã không bao gồm

- A. độ thường gặp.
- B. tỉ lệ giới tính.
- C. độ đa dạng.
- D. độ nhiều.

Câu 24: Hệ sinh thái bao gồm 2 thành phần chính, đó là :

- A. quần thể sinh vật và sinh cảnh.
- B. quần xã sinh vật và ổ sinh thái.
- C. quần xã sinh vật và sinh cảnh.
- D. quần thể sinh vật và ổ sinh thái.

Câu 25: Sinh vật nào dưới đây không thể đứng liền trước chuột đồng trong một chuỗi thức ăn ?

- A. Tất cả các phương án còn lại
- B. Cỏ
- C. Sâu ăn lá
- D. Cây

Câu 26: Trong một hệ sinh thái, sinh vật tiêu thụ không bao gồm đối tượng nào sau đây ?

- A. Cây xanh
- B. Động vật ăn thực vật

- C. Động vật ăn thịt
- D. Động vật ăn mùn bã hữu cơ

Câu 27: Trong một chuỗi thức ăn, các động vật ăn thực vật thường là

- A. bậc dinh dưỡng cấp 3.
- B. sinh vật tiêu thụ bậc 2.
- C. bậc dinh dưỡng cấp 1.
- D. sinh vật tiêu thụ bậc 1.

Câu 28: Trong các quần thể dưới đây, quần thể nào có số lượng cá thể lớn nhất ?

- A. Kiến ba khoang
- B. Gấu trắng Bắc Cực
- C. Chó sói lửa
- D. Trăn gấm

Câu 29: Có mấy dạng tháp tuổi cơ bản ?

- A. 3
- B. 2
- C. 6
- D. 4

Câu 30: Cây nào dưới đây là cây ưa sáng ?

- A. Lá lốt
- B. Diếp cá
- C. Tách
- D. Vạn niên thanh

Đáp án đề thi giữa kì 2 môn Sinh lớp 9 2022 (Đề số 1)

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
A	D	C	D	A	B	A	D	B	A
11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
A	A	A	C	D	B	A	A	B	C
21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
D	A	B	C	D	A	D	A	A	C

Đề thi giữa kì 2 lớp 9 Sinh năm 2022 - Đề số 2

Câu 1: Sinh vật nào dưới đây có thể đứng liền sau bọ ngựa trong một chuỗi thức ăn ?

- A. Sâu ăn lá
- B. Rắn
- C. Thỏ
- D. Hà mã

Câu 2: Trong một hệ sinh thái, sinh vật nào dưới đây là sinh vật phân giải ?

- A. Tất cả các phương án còn lại
- B. Giun đất
- C. Nấm rơm
- D. Vi khuẩn hoại sinh

Câu 3: Trong hệ sinh thái, nhóm sinh vật nào dưới đây có khả năng tự dưỡng ?

- A. Động vật
- B. Nấm

- C. Thực vật
- D. Tất cả các phương án còn lại

Câu 4: Loài động vật nào dưới đây thường hoạt động chủ yếu vào ban đêm ?

- A. Chim sáo
- B. Thằn lằn
- C.Ếch đồng
- D. Ong mật

Câu 5: Chọn cụm từ thích hợp để điền vào chỗ trống trong câu sau : Trong quần xã sinh vật, ... phản ánh tỉ lệ % số địa điểm bắt gặp một loài trong tổng số địa điểm quan sát.

- A. loài ưu thế
- B. độ thường gặp
- C. độ đa dạng
- D. độ nhiều

Câu 6: Cây nào dưới đây là loài đặc trưng ở vùng đồi Phú Thọ ?

- A. Cây cọ
- B. Cây thông
- C. Cây hồi
- D. Cây quế

Câu 7: Những nước có tháp dân số dạng đáy lớn, đỉnh nhọn và bé có điểm đặc trưng nào sau đây ?

- A. Có tỉ lệ người già thấp
- B. Tất cả các phương án còn lại
- C. Có tỉ lệ trẻ em sinh ra hằng năm nhiều

D. Có tỉ lệ tử vong ở người trẻ tuổi cao

Câu 8: Đặc điểm nào dưới đây có ở cả quần thể sinh vật và quần thể người ?

A. Văn hoá

B. Hôn nhân

C. Mật độ

D. Giáo dục

Câu 9: Nhóm tuổi hết khả năng lao động nặng nhọc là

A. từ 65 tuổi trở lên.

B. từ 85 tuổi trở lên.

C. từ 50 tuổi trở lên.

D. từ 80 tuổi trở lên.

Câu 10: Trong số các động vật dưới đây, động vật nào có số lượng cá thể trong mỗi quần thể bé nhất ?

A. Cây hương

B. Chuột đồng

C. Linh cẩu

D. Gấu trắng

Câu 11: Tỉ lệ giới tính là

A. tỉ lệ giữa số lượng cá thể đực/cá thể cái.

B. tỉ lệ giữa số lượng cá thể cái/cá thể đực.

C. tỉ lệ giữa số lượng cá thể đực/cá thể cái hoặc cá thể cái/cá thể đực.

D. tỉ lệ số lượng cá thể đực/cá thể cái trong mỗi lứa tuổi của quần thể.

Câu 12: Tập hợp nào dưới đây là một quần thể sinh vật ?

- A. Tập hợp những con gà được nuôi nhốt trong lồng.
- B. Tập hợp những con cá chép sống trong một ao
- C. Tập hợp những con chuột sống trên một cánh đồng
- D. Tập hợp những con chim sống trên một ngọn đồi

Câu 13: Hiện tượng liên rễ có ở loài thực vật nào dưới đây ?

- A. Thông nhựa
- B. Bạch đàn
- C. Vàng tâm
- D. Trâm bầu

Câu 14: Hiện tượng vi khuẩn lam sống trong nốt sần của rễ cây họ Đậu phản ánh mối quan hệ

- A. hợp tác.
- B. hội sinh.
- C. kí sinh.
- D. cộng sinh.

Câu 15: Ví dụ nào dưới đây phản ánh mối quan hệ sinh vật này ăn sinh vật khác ?

- A. Cá hề sống cùng với san hô
- B. Địa y sống bám trên thân cây gỗ
- C. Giun đũa sống trong ruột người
- D. Thỏ ăn cỏ

Câu 16: Động vật nào dưới đây không có lối sống bầy đàn ?

- A. Báo gấm
- B. Linh dương

C. Voi

D. Tinh tinh

Câu 17: Trường hợp nào dưới đây phản ánh mối quan hệ nửa kí sinh ?

A. Cây tầm gửi sống trên thân cây gỗ

B. Cây phong lan sống trên thân cây gỗ

C. Cây dương xỉ sống trên thân cây gỗ

D. Cây tơ hồng sống trên thân cây gỗ

Câu 18: Trong các mối quan hệ dưới đây, mối quan hệ nào có ở hầu hết mọi loài sinh vật ?

A. Kí sinh

B. Hội sinh

C. Cạnh tranh

D. Cộng sinh

Câu 19: Loài thực vật nào dưới đây có lối sống quần tụ ?

A. Ôi

B. Tre

C. Bàng

D. Cau

Câu 20: Trong mỗi quan hệ nào dưới đây, cả hai bên có thể cùng bị hại ?

A. Hội sinh

B. Hợp tác

C. Sinh vật này ăn sinh vật khác

D. Cạnh tranh

Câu 21: Dựa vào ảnh hưởng của độ ẩm lên đời sống, em hãy cho biết cây nào dưới đây không cùng nhóm với những cây còn lại ?

- A. Rau bợ
- B. Ráy
- C. Thài lài
- D. Thuốc bỏng

Câu 22: Động vật nào dưới đây thường sống ở nơi khô nóng ?

- A. Thằn lằn
- B. Ốc sên
- C. Ếnh ương
- D. Giun đất

Câu 23: Cây nào dưới đây có khả năng chịu hạn ?

- A. Xương rồng
- B. Tất cả các phương án còn lại
- C. Dứa gai
- D. Thuốc bỏng

Câu 24: Cây nào dưới đây vừa ưa ẩm, vừa ưa sáng ?

- A. Tất cả các phương án còn lại
- B. Ráy
- C. Lúa nước
- D. Thài lài

Câu 25: Sinh vật nào dưới đây là sinh vật biến nhiệt ?

- A. Ếch cây

- B. Kì nhông
- C. Cà chua
- D. Tất cả các phương án còn lại

Câu 26: Xà cừ được xếp vào nhóm nào sau đây ?

- A. Cây ưa sáng
- B. Cây ưa ẩm
- C. Cây chịu hạn
- D. Cây ưa bóng

Câu 27: Hiện tượng tia cảnh tự nhiên cho thấy rõ nhất vai trò của nhân tố nào đối với đời sống của sinh vật ?

- A. Độ pH
- B. Độ ẩm
- C. Nhiệt độ
- D. Ánh sáng

Câu 28: Sinh vật nào dưới đây không sống trong môi trường đất – không khí ?

- A. Giun đất
- B. Chó
- C. Chim én
- D. Cây bưởi

Câu 29: Trong các nhân tố sinh thái dưới đây, nhân tố nào ảnh hưởng mạnh mẽ nhất đến sự tồn vong của sinh vật ?

- A. Con người
- B. Các sinh vật khác

C. Độ ẩm

D. Tốc độ gió

Câu 30: Cây nào dưới đây thường mọc ở nơi quang đãng ?

A. Hoàng tinh

B. Khoai môn

C. Phi lao

D. Vạn niên thanh

Đáp án đề thi giữa học kì 2 Sinh học 9 năm 2022 (Đề số 2)

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
B	A	C	C	B	A	B	C	A	D
11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
A	B	A	D	D	A	A	C	B	D
21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
D	A	B	C	D	A	D	A	A	C